TAND HUYỆN L **TỈNH BẮC G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 30/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G, xét xử sơ thẩm công kH vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Ngọc V, sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Bắc G; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lương Ngọc T và bà Hoàng Thị T; có vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1995; bị cáo có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 23/2015/HSST ngày 28/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Lương Ngọc V 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Ngoài ra, bản án còn buộc bị cáo V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST. Ngày 05/5/2015, V chấp hành xong khoản án phí HSST trên.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Hữu G, sinh năm 1995 "vắng mặt"

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Bắc G.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Văn P, sinh ngày 02/11/2001 "vắng mặt"

Người đại diện hợp pháp cho P. Anh Trần Văn H, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Bắc G 'vắng mặt"

2. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1958 "vắng mặt"

3. Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1950 "vắng mặt"

Cùng cư trú: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Bắc G.

4. Anh Nông Văn X, sinh năm 2000 "vắng mặt"

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Bắc G.

5. Nguyễn Duy C, sinh năm 1991 "vắng mặt"

Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện L, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 07/02/2019, Lương Ngọc V và Nguyễn Hữu G đến dự sinh tại nhà anh Hòa, sinh năm 1994 (người cùng thôn), tại đây V và G có xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, V dùng tay đấm một cái vào mặt anh G thì được mọi người can ngăn, sau đó V và G ra về. Khi về nhà, do vẫn bực tức về việc bị V đánh, G đã gọi điện thoại cho anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1991 trú tại thôn K, xã C, huyện L bảo là "Anh ơi em bị thằng V đánh, anh sang xem thế nào", anh C đồng ý. Lúc này, anh C đang trên đường đi từ xã C về thị trấn Đồi Ngô cùng nhóm bạn gồm: Trần Văn P, sinh ngày 02/11/2001 trú tại thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Bắc G; Nông Văn X, sinh năm 2000 trú tại thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Bắc G; Diệp Văn Dũng, sinh năm 1998 trú tại thôn Bến Huyện, xã N, huyện L, tỉnh Bắc G; Mạc Văn Long, sinh ngày 07/4/2001 trú tại thôn X An, xã Mỹ An, huyện L và một số người bạn khác nên C đã cùng các bạn đi đến gặp G ở cổng làng X, xã B. Sau đó G dẫn đường cho C đi xe máy đi trước, còn những người khác đi xe máy theo sau đến nhà V, mục đích đến gặp V để đánh. Khi đến đầu ngõ nhà V thì mọi người dừng lại, sau đó G, C cùng một số người đi bộ vào cổng nhà V gọi V ra để nói chuyện. Lúc này là khoảng 23 giờ cùng ngày, khi gia đình V đang ngủ thì nghe thấy tiếng nhiều xe máy nổ và tiếng người ồn ào chửi bới ở ngoài cổng, sau đó là tiếng gạch đá ném vào sân nên ông Lương Ngọc T và bà Hoàng Thị T là bố, mẹ đẻ của V dậy mở cửa đi ra khu vực sân giếng xem có việc gì, còn V vẫn ở trong nhà cùng vợ, con. Ông T đi ra nhìn thấy nhóm thanh niên đứng ở cổng nhà mình nên đã hỏi "Chúng bay muốn gì?" thì có một thanh niên chạy đến đấm nhẹ vào sườn ông T một phát, ông T kêu "A" lên một tiếng thì V đang ở trong nhà nghe thấy. V nghĩ là ông T bị đánh nên đã dậy và chạy ra ngoài xem thì thấy ông T đang nằm ôm bụng ở giữa cửa, bên cạnh là bà T đang đỡ ông T, phía ngoài cổng G cùng nhóm bạn vẫn đang đứng chửi V. Lúc này, V cùng cùng ông T, bà T nhặt gạch ở sân ném về phía cổng thì G cùng nhóm bạn

bỏ chạy, V đuổi theo ra đến trước cổng, qua ánh đèn xe máy V nhìn thấy G đang đứng gần nhà vệ sinh cạnh cổng nhà V, cùng lúc này V nhìn thấy 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm, màu đen, có một đầu nhọn, lưỡi sắc, dài khoảng 15-17cm, rộng khoảng 02cm, ở phần cuối chuôi dao có đèn màu đỏ ở giữa cổng nhà, V đi ra giữa cổng dùng tay phải nhặt dao lên, mặt hướng về phía cổng nhà ông Nguyễn Hữu Thuận, sinh năm 1959 ở cùng thôn thì thấy G chạy qua mặt V hướng từ phía cổng nhà ông Thuận sang cổng nhà ông Nguyễn Hữu Việt, sinh năm 1967 ở cạnh nhà ông Thuận, khi G chạy cách V khoảng 01m thì V dùng tay phải cầm dao đâm 01 nhát với theo anh G theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái thì trúng vào mặt sau đùi phải của G. Do thấy nhóm bạn của G quay lại nên V đã ném con dao xuống đất rồi đi vào trong nhà. Bị V đâm, G bỏ chạy đến cổng nhà ông Việt thì được mọi người đưa vào trong nhà ông Việt, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế L.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Hữu G kH: Buổi tối ngày 07/02/2019, khi G cùng nhóm bạn đến cổng nhà V và gọi V ra cổng để đánh nhưng V không ra thì anh G có nhặt 02 hòn đá ném vào phía nhà V. Sau đó có 3-4 người ở trong nhà V ra sân cầm gạch ném về phía G thì G bỏ chạy vào cổng nhà ông Nguyễn Hữu Thuận, sinh năm 1959 ở cùng thôn với V. Một lúc sau G thấy V cầm 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm, màu đen, một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, dài khoảng 20cm, phần lưỡi dài khoảng 8-9cm, rộng khoảng 02cm đứng ở cổng thì G bỏ chạy theo hướng từ cổng nhà ông Thuận sang cổng nhà ông Nguyễn Hữu Việt, sinh năm 1967 ở cạnh nhà ông Thuận thì bị V đuổi theo dùng dao đâm 01 nhát vào mặt sau đùi phải của G, G tiếp tục chạy về phía cổng nhà ông Việt thì bị ông T cầm gạch và bà T cậm gậy gỗ dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 4-5cm đập vào đầu, người G khiến G ngã ra cổng nhà ông Việt. Sau đó G được mọi người đưa đến Trung tâm y tế L điều trị từ ngày 08/02/2019 đến ngày 13/02/2019 thì ra viện.

Trong nhóm bạn đi cùng Nguyễn Hữu G còn có anh Trần Văn P, sinh ngày 02/11/2001 trú tại thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Bắc G, anh P kH: Buổi tối ngày 07/02/2019, anh P cùng một số người bạn của mình đi xe máy theo anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1991 trú tại thôn K, xã C, huyện L đi chơi đến khu vực cổng làng X, xã B thì gặp anh Nguyễn Hữu G, sau đó anh P cùng những người bạn của mình đi theo anh G vào đến cổng nhà Lương Văn V, đến nơi anh P thấy G gọi V thì thấy từ trong nhà V có 01 người phụ nữ từ 50 đến 60 tuổi chạy ra cầm 01 chiếc gậy dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 4-5cm (anh P kH do trời tối không nhìn rõ đặc điểm của người này) đập vào đùi anh P nhưng không gây thương tích gì, ngay sau đó có 01 thanh niên (anh P kH do trời tối và bị ánh đèn pin chiếu vào mặt nên không nhìn rõ đặc điểm của người này, không biết trên tay có cầm gì không) chạy đến dùng chân đạp vào vùng cạnh sườn bên trái của anh P làm anh P lùi lại, tiếp đó người thanh niên này tiến lại gần và đưa tay (không rõ tay nào) về phía đùi bên trái anh P, anh P bỏ chạy được khoảng 50m thì phát hiện chân trái bị thương chảy máu, anh P chạy được khoảng 20m nữa thì bị ngất và được mọi người đưa đến Trung tâm y tế L chữa trị vết thương.

Nhận được tin báo, hồi 01 giờ 40 phút ngày 08/02/2019, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, cụ thể:

Hiện trường là nhà anh Lương Ngọc V, sinh năm 1995 ở thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Bắc G. Nhà anh V là nhà cấp bốn ba gian, cửa C quay hướng Tây, phía trước là sân KT(1230x764)cm, trên mặt sân trước cửa C, cách 03m có nhiều mảnh, hòn gạch, đá vỡ, bề mặt sân vị trí này có nhiều vết lõm, xước; cổng vào nhà ở phía Tây Bắc, rộng 330cm, có 02 cánh được ghép bởi nhiều miếng gỗ nhỏ, từ cổng vào sân có nhiều gạch, đá rơi dưới đất. Mở rộng hiện trường: Tại mặt đường bê tông, cách cổng nhà anh Lương Ngọc V 350cm phát hiện dấu vết màu đỏ nhỏ giọt kéo dài từ khu vực cổng nhà ông Nguyễn Hữu Thuận, sinh năm 1959, dài 32m đến mặt đường trước cổng nhà ông Nguyễn Hữu Việt, sinh năm 1967, tại mặt đường bê tông cách cổng nhà ông Việt là vết màu đỏ dạng loang, KT(70x65)cm, tại bờ tường gạch cao 22cm trong cổng nhà ông Việt cách cổng 02m có vết màu đỏ dạng loang trên diện KT(16x14)cm.

Sau khi xảy ra sự việc, ngày 12/02/2019, anh Nguyễn Hữu G và anh Trần Văn P làm đơn trình báo gửi Công an huyện L đề nghị giải quyết.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 207/CN ngày 04/3/2019 của Trung tâm y tế L xác định thương tích của anh Nguyễn Hữu G như sau: Vùng 1/3 giữa mặt sau đùi phải có vết thương sắc gọn dài khoảng 04cm và sâu 05cm.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 206/CN ngày 04/3/2019 của Trung tâm y tế L xác định thương tích của anh Trần Văn P như sau: Vùng đùi trái, vết thương sắc gọn dài 03cm và sâu 05cm.

Ngày 05/3/2019, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viên đa khoa tỉnh Bắc G giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Hữu G và Trần Văn P. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8723/19/TgT ngày 07/3/2019 của Trung tâm pháp y- Bệnh viên đa khoa tỉnh Bắc G kết luận đối với thương tích của Nguyễn Hữu G: Thương tích vết sẹo mặt sau 1/3 giữa đùi phải: 04%; thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8724/19/TgT ngày 07/3/2019 của Trung tâm pháp y- Bệnh viên đa khoa tỉnh Bắc G kết luận đối với thương tích của Trần Văn P: Thương tích vết sẹo vùng 1/3 trên đùi trái: 05%; thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Lương Ngọc V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo kH: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo hoàn toàn đúng. Do anh G cùng nhón bạn kéo đến nhà bị cáo ném gạch và chửi bị cáo, sau đó còn đấm bố bị cáo nên bị cáo đã nhặt được con dao và đâm vào đùi anh G, gây thương tích 04%. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo biết mình sai nên đã bồi thường cho anh G 15 triệu đồng. Về việc anh P bị thương tích bị cáo không biết và bị cáo không gây thương tích cho anh P.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện L, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ N quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố Lương Ngọc V phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, xử phạt Lương Ngọc V từ 06 - 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện L giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, đề xuất quan điểm giải quyết vụ án. Bị cáo V không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn kH nhận hành vi phạm tội của mình, lời kH của bị cáo phù hợp với lời kH trong giai đoạn điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Buổi tối ngày 07/02/2019, Lương Ngọc V và Nguyễn Hữu G đến dự sinh tại nhà anh Hòa, sinh năm 1994 ở cùng thôn, tại đây V và G có xảy ra mâu thuẫn, V dùng tay đấm một cái vào mặt anh G thì được mọi người can ngăn, V và G sau đó ra về. Khi về nhà, do vẫn bực tức về việc bị V đánh nên anh G đã rủ một số bạn bè đến cổng nhà V mục đích gọi V ra để đánh, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi V đang ngủ ở trong nhà thì G cùng nhóm bạn đến cổng nhà V chửi bới, ném gạch vào sân, cửa nhà V, V chạy ra cổng thì thấy G đang chạy qua trước mặt nên V tay phải cầm 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm, màu đen, có một đầu nhọn, lưỡi sắc, dài khoảng 15-17cm, rộng khoảng 02cm, ở phần cuối chuôi dao có đèn màu đỏ nhặt được ở cổng đâm với theo vào mặt sau đùi phải của anh G làm anh G bị thương tích 04%.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS. VKSND huyện L truy tố bị cáo về tội danh và điều luận như viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ. Ngoài ra còn đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm e khoản 1 Điều 51 phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, HĐXX thấy không có căn cứ chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ thiệt hại, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn kH báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và gia đình bị cáo có công với Cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS nên áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Hữu G số tiền 15.000.000 đồng, anh G đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm, màu đen, có một đầu nhọn, lưỡi sắc, dài khoảng 15-17cm, rộng khoảng 02cm, ở phần cuối chuôi dao có đèn màu đỏ V kH nhặt ở giữa cổng của gia đình, sau khi đâm anh G xong, V vứt dao ở cổng rồi bỏ vào trong nhà. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L đã tổ chức truy tìm vật chứng là con dao trên nhưng không thấy nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với thương tích ở phần đùi trái của anh Trần Văn P, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định ai là người đã gây thương tích cho anh P. Do vậy, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L đã tách nội dung nêu trên của anh P để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Anh Nguyễn Hữu G kH bị ông Lương Ngọc T và bà Hoàng Thị T dùng gạch, gậy gỗ đánh vào đầu nhưng không gây thương tích gì. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định ông T, bà T dùng gạch, gậy gỗ đánh anh G, do vậy Cơ quan C sát điều tra không xử lý đối với ông T, bà Thiên là có căn cứ.

Quá trình điều tra anh Trần Văn P kH bị một người phụ nữ dùng gậy gỗ đập vào đùi và một người thanh niên dùng chân đạp vào vùng cạnh sườn trái anh P nhưng không gây thương tích gì, quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ và người thanh niên này là ai, do vậy Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L không xử lý là có căn cứ.

Ông Lương Ngọc T kH bị một số đối tượng ném gạch vào người nhưng không gây thương tích gì, ông T cũng không biết là ai, ông không đề nghị giải quyết, do vậy Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về án phí: Do bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường xong trước khi xét xử nên bị cáo không phải chịu án phí DSST. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: Bị cáo 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2019. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện L, tỉnh Bắc G giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- VKS, CA, THA huyện L;
- UBND xã B, L;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Thủy